

PRACTICE TEST 1

Task 1: Chọn từ có phần gạch chân phát âm khác với các từ còn lại

1. A. needed B. booked C. stopped D. washed
2. A. houses B. faces C. hates D. watches

Task 2: Chọn từ khác loại

3. A. *worse* B. *best* C. *higher* D. *cheaper*
4. A. *herself* B. *ourselves* C. *themselves* D. *yourselves*
5. A. *writer* B. *inventor* C. *actor* D. *sponge*

Task 3: Chọn đáp án đúng

6. A holiday by the sea is _____ than a holiday in the mountains.
A. *good* B. *best* C. *well* D. *better*
7. Be careful! Megan _____, and the oven is hot.
A. *was cooking* B. *cooks* C. *cooked* D. *is cooking*
8. My teacher says we _____ use biodegradable bags to protect the environment.
A. *mustn't* B. *can't* C. *have to* D. *shouldn't*
9. Overfishing causes some sea creatures to _____ -
A. *appear* B. *disappear* C. *depend* D. *happen*
10. He is a teacher _____ really loves students.
A. *which* B. *he* C. *who* D. *is*
11. The lady, _____ parents are rich, disrespect everyone.
A. *who* B. *whose* C. *whom* D. *which*

Task 4: Tìm lỗi sai

12. I used (A) to watch (B) cartoons every evening when I were (C) a child.
13. My phone, which (A) I bought last year, are (B) still working well (C).
14. This restaurant is (A) the cheaper (B) than the one we went (C) to last week.
15. He became friends (A) with (B) two children and gave to them (C) two comics.

Task 5: Chia động từ để hoàn thành câu

16. It's very late! Hurry up or we _____ (be) late for work
17. She (not use to/play) _____ any sport at all, but now she's in the basketball team and she loves it.
18. Last week, I had (bad) _____ time of my life!

Task 6: Sắp xếp để tạo thành câu hoàn chỉnh

19. to / kindergarten / used / I / when / go / was / I / little.

20. a / teddy / mother / bear / me. / bought / for / My

21. have / party / She / big / week. / will / a / next
